

QUYẾT ĐỊNH

Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 28 của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, bao gồm: soạn thảo giao dịch, đánh máy, sao chụp, dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch và các việc khác liên quan đến việc công chứng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.
- Người yêu cầu công chứng.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng

- Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ soạn thảo giao dịch

a) Soạn thảo giao dịch là việc tổ chức hành nghề công chứng dự thảo một văn bản để ghi nhận sự thỏa thuận và các điều khoản giữa các bên tham gia giao dịch, đảm bảo phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Trường hợp giao dịch đã được người yêu cầu công chứng soạn thảo sẵn, các tổ chức hành nghề công chứng kiểm tra nội dung của dự thảo giao dịch, chỉnh sửa những nội

dung trong dự thảo giao dịch đảm bảo phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

b) Soạn thảo hoặc kiểm tra, chỉnh sửa giao dịch liên quan đến việc công chứng bao gồm các loại giao dịch mà theo quy định của pháp luật phải công chứng hoặc cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng.

c) Giá dịch vụ soạn thảo giao dịch phụ thuộc vào tính chất đơn giản hay phức tạp của từng giao dịch mà các bên tham gia ký kết.

2. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ đánh máy và in văn bản

a) Đánh máy văn bản là việc tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc nhập văn bản do người yêu cầu công chứng cung cấp vào máy tính để tạo thành văn bản hoàn chỉnh theo thể thức, kỹ thuật đúng quy định của pháp luật.

b) Việc đánh máy văn bản phải có nội dung liên quan đến việc công chứng. Tổ chức hành nghề công chứng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung văn bản theo đúng mẫu do người yêu cầu công chứng cung cấp. Trong trường hợp phát hiện sai sót trong văn bản được cung cấp, phải trao đổi và được sự đồng ý của người yêu cầu công chứng. Tổ chức hành nghề công chứng có quyền từ chối trong trường hợp văn bản được cung cấp không liên quan đến việc công chứng hoặc văn bản có nội dung vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội.

c) Văn bản đánh máy được trình bày trên khổ giấy A4, tính theo trang. Thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản được thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) In văn bản theo nhu cầu thực hiện việc công chứng hoặc theo yêu cầu của người yêu cầu công chứng.

3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ sao chụp giấy tờ, văn bản

a) Sao chụp giấy tờ, văn bản là việc tổ chức hành nghề công chứng thực hiện sao chụp toàn bộ nội dung văn bản bằng máy photocopy từ bản chính sang bản giấy, nhằm tạo ra các bản sao giống với bản chính.

b) Sao chụp giấy tờ, văn bản được tính theo trang của văn bản chính.

4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ dịch giấy tờ, văn bản

a) Dịch giấy tờ, văn bản là việc cộng tác viên dịch thuật của tổ chức hành nghề công chứng thực hiện dịch bản chính giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt mà không làm thay đổi ý nghĩa, nội dung của bản chính.

b) Văn bản dịch thuật có ngôn ngữ cần dịch không phổ biến, nhiều thuật ngữ chuyên ngành hoặc có tính chất đặc biệt được tính giá cao hơn việc dịch văn bản thông thường.

c) Dịch vụ dịch giấy tờ, văn bản được tính theo trang A4 của bản chính.

5. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của các dịch vụ khác liên quan đến việc công chứng

a) Các việc khác liên quan đến việc công chứng, bao gồm: Đề nghị xác minh, yêu cầu giám định phục vụ việc công chứng; yêu cầu công chứng ngoài trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng; yêu cầu công chứng ngoài ngày, giờ làm việc của tổ chức hành nghề công chứng; niêm yết việc tiếp nhận công chứng văn bản phân chia di sản.

b) Giá dịch vụ của các việc nêu tại điểm a khoản này được các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện trên cơ sở thỏa thuận giữa người yêu cầu công chứng và tổ chức hành nghề công chứng căn cứ vào các yếu tố, như: khoảng cách, đặc điểm địa hình từ trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng đến nơi cần xác minh, niêm yết; ngày công thực hiện, chi phí giám định và các yếu tố khác của một lần thực hiện công việc.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

a) Lập phương án giá trên cơ sở đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng theo quy định pháp luật; cung cấp kịp thời, chính xác, đầy đủ số liệu, tài liệu có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ việc định giá.

b) Rà soát, kiến nghị Sở Tư pháp xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng khi có cơ sở, căn cứ cho rằng các đặc điểm kinh tế - kỹ thuật quy định tại Quyết định này không còn phù hợp.

c) Xác định mức giá đối với các dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng không vượt quá mức giá tối đa do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và niêm yết công khai các mức giá dịch vụ tại trụ sở của mình.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện thẩm định phương án giá. Báo cáo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành văn bản định giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng.

b) Theo dõi, rà soát, tiếp nhận các kiến nghị phù hợp; kịp thời tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai và tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *TL*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Cục BTTP, Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- Các Tổ chức hành nghề công chứng;
- Lưu: VT, NC(Quốc) *3 ML*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *meat*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu